

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 12/QĐ-ĐHTM ngày 13/10/2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Quản trị Hệ thống thông tin (Định hướng nghề nghiệp)
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Hệ thống thông tin quản lý
Mã ngành:	7340405
Chuyên ngành đào tạo:	Quản trị Hệ thống thông tin
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Việt

1. Mục tiêu của chương trình

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành hệ thống thông tin quản lý có khả năng phân tích, tư vấn, thiết kế, tổ chức và triển khai các giải pháp hệ thống thông tin để giải quyết các vấn đề kinh tế, quản lý, quản trị kinh doanh đáp ứng nhu cầu xã hội về nguồn nhân lực chất lượng cao trong quá trình chuyển đổi số và thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Hệ thống thông tin quản lý định hướng nghề nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực để:

- Trở thành các chuyên gia phân tích nghiệp vụ các hệ thống thông tin phổ biến trong các doanh nghiệp, tổ chức và cơ quan Nhà nước.
- Trở thành chuyên viên kiểm thử phần mềm và đảm bảo chất lượng phần mềm trong các dự án công nghệ thông tin
- Trở thành chuyên viên phân tích và thiết kế các ứng dụng Web
- Trở thành các chuyên viên lập kế hoạch, tổ chức, thực hiện và triển khai các hệ thống thông tin trong doanh nghiệp, tổ chức và cơ quan Nhà nước.
- Có khả năng giảng dạy, đào tạo tại các Viện, trường, các cơ sở đào tạo về Hệ thống thông tin quản lý;

2. Yêu cầu về kiến thức

(PLO1): Nắm bắt các kiến thức nguyên lý, quy luật, lý luận và thực tiễn của tự nhiên, xã hội, kinh tế, chính trị Việt Nam và thế giới.

(PLO2): Am hiểu các nguồn lực và quy trình nghiệp vụ của các hệ thống thông tin phổ biến trong doanh nghiệp, tổ chức và cơ quan Nhà nước.

(PLO3): Vận dụng kiến thức về khảo sát, phân tích, thiết kế và quản trị dự án để mô hình hóa các yêu cầu của dự án công nghệ thông tin trong doanh nghiệp, tổ chức và cơ quan Nhà nước.

(PLO4): Vận dụng kiến thức kiểm thử phần mềm trong quy trình xây dựng và phát triển hệ thống thông tin trong doanh nghiệp, tổ chức và cơ quan Nhà nước.

(PLO5): Ứng dụng kiến thức về quy trình, phương pháp để tổ chức, triển khai và vận hành các hệ thống thông tin trong doanh nghiệp, tổ chức và cơ quan Nhà nước.

(PLO6): Phân tích và vận dụng sáng tạo kiến thức thiết kế, triển khai ứng dụng Web trong hoạt động kinh doanh và quản lý tại các doanh nghiệp, tổ chức và cơ quan Nhà nước.

3. Yêu cầu về kỹ năng

(PLO7): Có kỹ năng thực hiện khảo sát, phân tích, viết tài liệu và mô hình hóa yêu cầu cho các dự án công nghệ thông tin bằng các công cụ tiên tiến;

(PLO8): Sử dụng thành thạo các công cụ hiện đại để phân tích, xây dựng và thực hiện kiểm thử trong quy trình xây dựng và triển khai hệ thống thông tin

(PLO9): Có thể xây dựng quy trình, tổ chức thực hiện và giám sát quá trình thiết kế và triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong các hệ thống thông tin.

(PLO10): Có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền thông, khả năng thuyết trình;

(PLO11): Có kỹ năng phát hiện, giải quyết vấn đề; Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc thay đổi;

4. Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm

(PLO12): Có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm; Có tư tưởng vững vàng, tôn trọng Pháp luật và có đạo đức nghề nghiệp;

(PLO13): Có năng lực tự học tập, tự nghiên cứu, tự nâng cao trình độ suốt đời; Có thái độ tích cực, tư duy sáng tạo, ý thức đổi mới và vượt khó vươn lên trong công việc.

5. Yêu cầu về ngoại ngữ

(PLO14): Đạt chuẩn tiếng Anh trình độ bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra ngành Hệ thống thông tin quản lý, chuyên ngành Quản trị hệ thống thông tin định hướng nghề nghiệp của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại các vị trí và bộ phận sau:

7.1. Cơ hội làm việc phù hợp và tốt ở các vị trí sau của doanh nghiệp:

- Phân tích viên phần mềm;
- Viết tài liệu và quy trình nghiệp vụ trong dự án công nghệ thông tin;
- Phân tích quy trình nghiệp vụ;
- Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin;
- Khảo sát, phân tích yêu cầu dự án;
- Quản trị dự án công nghệ thông tin
- Kiểm thử phần mềm;
- Đảm bảo chất lượng phần mềm;
- Kiểm soát quy trình phần mềm;
- Triển khai hệ thống thông tin;
- Tư vấn triển khai hệ thống thông tin
- Thiết kế và triển khai ứng dụng Web
- Quản trị cơ sở dữ liệu; Quản trị website của doanh nghiệp;

6.2. Các loại hình tổ chức và doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp:

- Các bộ phận của doanh nghiệp xây dựng, phát triển, triển khai và cung cấp giải pháp phần mềm, các dự án công nghệ thông tin;
- Bộ phận quản trị thông tin, hệ thống thông tin; bộ phận marketing điện tử của các doanh nghiệp thương mại điện tử; các tổ chức kinh tế và cơ quan Nhà nước.
- Làm việc chính ở các phòng quản lý công nghệ thông tin và thương mại điện tử của các Sở Công Thương hoặc Ủy ban nhân dân quận, huyện; các bộ phận chức năng của Cục thương mại điện tử và công nghệ thông tin, Bộ Công Thương, Cục hoặc Trung tâm thông tin của các Bộ, ngành;
- Các tổ chức nghiên cứu, giảng dạy Công nghệ thông tin, hệ thống thông tin kinh tế và quản lý tại các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp thuộc khối ngành Kinh tế - Quản trị kinh doanh.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Với nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp cử nhân ngành Hệ thống thông tin quản lý, chuyên ngành Quản trị hệ thống thông tin định hướng nghề nghiệp có thể tự nghiên cứu, học tập bổ sung các kiến thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí công tác. Ngoài ra sinh viên có khả năng tiếp tục theo học chương trình đào tạo sau đại học các chuyên ngành: Hệ thống thông tin, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính, Ngân hàng, Quản lý kinh tế trong và ngoài nước.

8. Các chương trình, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo

8.1. Trong nước

- Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung trình độ Quốc gia”.

- Các CTĐT, CDR tham khảo từ các Trường Đại học trong nước

TT	Tên chương trình – Trường	Địa chỉ website tham chiếu
1	Ngành Hệ thống thông tin quản lý – Đại học Kinh tế quốc dân	https://sitde.neu.edu.vn/vi/dao-cao-tuyen-sinh/nganh-he-thong-thong-tin-quan-ly
2	Ngành Hệ thống thông tin quản lý (Chuyên ngành Quản trị hệ thống thông tin) – Đại học Đà Nẵng	http://due.udn.vn/vi-vn/khoa/thong-ke-tin-hoc/gioi-thieu/cid/1710
3	Ngành Hệ thống thông tin quản lý (Chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh) – Đại học Kinh tế TP.HCM	https://bit.ueh.edu.vn/chuyen-nganh-he-thong-thong-tin-kinh-doanh/

8.2. Ngoài nước

Các CTĐT, CDR tham khảo từ các Trường Đại học quốc tế

TT	Tên chương trình – Trường	Địa chỉ website tham chiếu
1	Information Systems and Management - University of London	http://www.bbk.ac.uk/study/2021/undergraduate/programmes/UBSIYMNG_C/
2	Management Information Systems - Terry College of Business, University of Georgia	http://www.terry.uga.edu/courses/MIST/?term=now
3	Business Information Systems - Swinburn university	http://www.swinburne.edu.au/study/courses/international/bachelor-of-business-information-systems/
4	Business Information Systems - University of Westminster	https://www.westminster.ac.uk/_data/assets/pdf_file/0005/175532/ECS-BSc-Hons-Business-Information-Systems-201213v1.pdf
5	Management Information Systems - Arizona University	http://ugrad.eller.arizona.edu/academics/majors/mis/4yearplan.asp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI

PGS, TS Nguyễn Hoàng

TRƯỞNG KHOA

PGS, TS Nguyễn Trần Hưng